

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-PT

Ngày: 16 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hồng

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Nguyễn Văn Đức

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý Số 216/2022/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Lương Hồng N; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: Lương Hồng N, sinh năm: 1990 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 5, xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn B, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1965; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Thôn 1, xã B' Lá, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 ngày 08/6/2022, Lương Hồng N đi bộ vào khu vực chợ huyện BL thuộc Tổ 8, thị trấn LT, huyện BL để gặp người quen. Khi đi qua khu vực bán cá của chợ, N phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49H1-

283.94 của anh Nguyễn Văn Q đang dựng trước khu bán cá, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. N tiếp cận xe 49H1-283.94, khởi động xe rồi điều khiển đến thị trấn DL, huyện DL bán cho chị Nguyễn Thị Thu Ng, là nhân viên cửa hàng buôn bán xe cũ HL được số tiền 6.000.000 đồng, số tiền này N tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 13/6/2022, N đến Công an thị trấn LT, huyện BL đầu thú về hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện BL kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49H1-283.94, đã qua sử dụng có giá 15.000.000 đồng.

Cáo trạng số 77/CTr-VKS ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lương Hồng N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Hồng N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Lương Hồng N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 10-10-2022 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 10-10-2022 bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên xử, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm. Bị cáo, bị hại giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo, bị hại là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo, bị hại là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo

được hưởng án treo.

[2] Vào khoảng 12 giờ 30 ngày 08/6/2022, tại Tổ 8, thị trấn LT, huyện BL, bị cáo Lương Hồng N có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Văn Q 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49H1-283.94. Tại Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện BL kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49H1-283.94, đã qua sử dụng có giá 15.000.000 đồng

Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố Lương Hồng N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo và người bị hại:

HĐXX phúc thẩm thấy rằng, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo N 06 tháng tù thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo và có đơn xin xét xử vắng mặt. HĐXX thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, tội phạm ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những nhận định trên HĐXX phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị hại sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được HĐXX chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Hồng N.

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Q.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án

nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng về phần hình phạt. Xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lương Hồng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Lương Hồng N 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính ngày tuyên án phúc thẩm (16-02-2023)

Giao bị cáo Lương Hồng N cho Ủy ban nhân dân xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã được cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

(đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lương Hồng N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện BL (04);
- VKSND huyện BL (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện BL (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện BL (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng